

Số: ~~194~~/KH-UBND

Quảng Ngãi, ngày ~~03~~ tháng 11 năm 2023

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Nghị quyết 93/NQ-CP ngày 05/7/2023 của Chính phủ về nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế, thúc đẩy kinh tế phát triển nhanh và bền vững giai đoạn 2023-2030 của tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 05/7/2023 của Chính phủ về nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế, thúc đẩy kinh tế phát triển nhanh và bền vững giai đoạn 2023-2030 (Nghị quyết số 93/NQ-CP); Công văn số 27/BCĐLNKT-VP ngày 11/8/2023 của Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế về việc triển khai Thông báo số 290/TB-VPCP ngày 25/7/2023 của Văn phòng Chính phủ về Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà tại cuộc họp Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế; trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 2557/TTr-SCT ngày 27/10/2023, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết với nội dung chủ yếu như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

a) Quán triệt, cụ thể hóa và triển khai các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, giải pháp tại Nghị quyết số 93/NQ-CP, bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý thống nhất của Nhà nước đối với tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, góp phần thực hiện thắng lợi các chủ trương, chính sách lớn đã đề ra tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII trong bối cảnh nước ta đang triển khai Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2030.

b) Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức của các cấp, các ngành và toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân đối với công tác hội nhập kinh tế quốc tế.

c) Phân công nhiệm vụ cho các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan để triển khai thực hiện đầy đủ và hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 93/NQ-CP.

### 2. Yêu cầu

a) Các nhiệm vụ, giải pháp phải bám sát các nội dung cơ bản của Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 05/7/2023 của Chính phủ, phù hợp với đặc thù của tỉnh, đảm bảo sự đồng bộ, nhất quán, có trọng tâm, trọng điểm, khả thi, hiệu quả; xác định rõ nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai thực hiện nhiệm vụ và giải pháp.

b) Xác định rõ các nhóm giải pháp chung và nhiệm vụ cụ thể của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh nhằm nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế, thúc đẩy kinh tế - xã hội tỉnh Quảng Ngãi phát triển nhanh và bền vững. Đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ trong công tác phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

## **II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN VÀ PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ**

### **1. Giải pháp thực hiện**

#### **a) Cải cách, hoàn thiện thể chế kinh tế**

- Thường xuyên rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của địa phương để chủ động thực hiện hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với tiến trình hội nhập, nhằm tăng cường công tác quản lý và khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các thành phần kinh tế đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh, thu hút lao động, giải quyết việc làm, thực hiện chính sách xã hội... góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

- Triển khai mạnh mẽ cải cách thủ tục hành chính nhất là các thủ tục liên quan đến đầu tư, kinh doanh, xuất nhập khẩu, thuế,... và cắt giảm các điều kiện kinh doanh bất hợp lý, các thủ tục không cần thiết để đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong quá trình tra cứu và thực thi.

- Xây dựng và triển khai thực thi các chiến lược, chương trình hành động, kế hoạch, đề án về hội nhập kinh tế quốc tế từ nay đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đảm bảo nâng cao mức độ và chất lượng hội nhập kinh tế quốc tế để mở rộng thị trường, tranh thủ nguồn vốn, tài sản trí tuệ, công nghệ, kiến thức và kỹ năng quản lý từ các cường quốc trên thế giới; đồng thời chú trọng nâng cao năng lực hội nhập tại địa phương.

- Tăng cường công tác tư tưởng, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý tại các Sở, ngành và đơn vị liên quan, doanh nghiệp và người dân tại địa phương về hội nhập kinh tế quốc tế nói riêng và hội nhập quốc tế nói chung, đặc biệt là cơ hội, thách thức và những yêu cầu cần đáp ứng khi thực thi các cam kết hội nhập kinh tế quốc tế nhằm tạo sự đồng thuận cao và tham gia hiệu quả vào quá trình hội nhập.

#### **b) Cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh**

- Nâng cao hiệu quả cải thiện môi trường kinh doanh, đảm bảo tính bình đẳng, minh bạch, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, đảm bảo môi trường cạnh tranh lành mạnh mang đến sự ổn định. Tập trung giải quyết triệt để những vấn đề còn vướng mắc đối với môi trường kinh doanh trên địa bàn, kiến nghị với cấp có thẩm quyền giải quyết nếu nằm ngoài chức năng, quyền hạn của địa phương. Khắc phục tình trạng thiếu kết nối, phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị liên quan đối với từng lĩnh vực phụ trách.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính nhằm xây dựng môi trường kinh doanh thực sự thuận lợi, thân thiện, thông thoáng, bình đẳng và minh bạch, tạo động lực thu hút đầu tư và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp trong tỉnh phát triển ổn định, tăng năng suất, chất lượng, tạo nền tảng, đủ sức cạnh tranh với các doanh nghiệp trong nước và nước ngoài, tạo điều kiện phát triển doanh nghiệp tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế.

- Tiếp tục xây dựng kế hoạch, chiến lược phát triển các sản phẩm, ngành hàng cụ thể tại địa phương gắn kết với chiến lược phát triển thương hiệu quốc gia nhằm đẩy mạnh hoạt động xuất nhập khẩu có chiều sâu, hiệu quả và bền vững.

- Tiếp tục thực hiện tốt Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 - 2025 góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả và bảo đảm mục tiêu quản lý nhà nước, thúc đẩy phát triển doanh nghiệp.

- Tăng cường thực hiện công tác xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch và xây dựng thương hiệu; phát triển thương mại điện tử để tăng khả năng giao dịch, tìm kiếm, mở rộng thị trường; xây dựng các cơ chế khuyến khích, mời gọi các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài kết nối với doanh nghiệp trong tỉnh, góp phần vào việc hình thành và phát triển chuỗi cung ứng.

- Đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ, áp dụng chuyển đổi số trong sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, nông lâm nghiệp, thủy sản... trên địa bàn tỉnh, tăng cường chế biến sâu các sản phẩm nông nghiệp... nhằm nâng cao giá trị và khả năng cạnh tranh đối với các sản phẩm hàng hóa của tỉnh.

- Tập trung nguồn lực từng bước cải thiện, nâng cấp cơ sở hạ tầng giao thông, hạ tầng logistics, hạ tầng kho bãi... tạo điều kiện thuận lợi, giảm giá thành cho hàng hoá lưu chuyển qua địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh theo các Kế hoạch của UBND tỉnh: Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 09/10/2020 về triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 169/KH-UBND ngày 09/12/2021 về phát triển chính quyền điện tử hướng đến Chính quyền số tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 189/KH-UBND ngày 09/12/2022 về Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi năm 2023. Phát triển hạ tầng số phục vụ các cơ quan quản lý nhà nước một cách tập trung, thông suốt; thiết kế đồng bộ, xây dựng và đưa vào vận hành hệ thống tích hợp, kết nối liên thông các cơ sở dữ liệu lớn để phục vụ tốt hơn cho các hoạt động hội nhập kinh tế quốc tế.

- Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công, đẩy mạnh các dịch vụ công toàn trình, cập nhật đầy đủ, kịp thời các dữ liệu liên quan tới dịch vụ công; chú trọng các dịch vụ công thiết thực đối với người dân, cung cấp hạ tầng cho thúc đẩy kinh doanh thương mại điện tử.

### **c) Thực thi hiệu quả các Hiệp định thương mại tự do (FTA)**

- Tiếp tục thực thi đầy đủ, nghiêm túc các cam kết về hội nhập kinh tế quốc tế và các cam kết trong các FTA; đặc biệt là kế hoạch thực thi các FTA thế hệ mới như CPTPP, EVFTA, UKVFTA và RCEP, tăng cường tận dụng ưu đãi trong các FTA để thúc đẩy xuất khẩu, mở rộng thị trường.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định 1659/QĐ-TTg ngày 02/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án “Nâng cao năng lực về phòng vệ thương mại trong bối cảnh tham gia các FTA thế hệ mới”; theo dõi cập nhật, cảnh báo, phổ biến các biện pháp kỹ thuật, biện pháp phòng vệ thương mại của các nước cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh và các cơ quan quản lý liên quan để chủ động ứng phó với các rào cản kỹ thuật.

- Tăng cường các biện pháp hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển thương hiệu cho các ngành hàng và doanh nghiệp; tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về mặt chính sách để phát triển nguồn nguyên liệu trong nước giúp doanh nghiệp đáp ứng quy tắc xuất xứ, tận dụng tốt hơn các cơ hội mang lại từ các FTA, đặc biệt là các FTA thế hệ mới.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác cung cấp thông tin, dự báo về các thị trường xuất khẩu để các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có thể kịp thời nắm bắt các thông tin, yêu cầu kỹ thuật, quy định về quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa của các nước quốc gia phục vụ việc xây dựng kế hoạch sản xuất, kinh doanh phù hợp, hạn chế tối đa rủi ro trong quá trình thực hiện hoạt động giao thương.

- Đổi mới hình thức, nội dung tuyên truyền, phổ biến về các FTA; phối hợp với Bộ Công Thương tiếp nhận, vận hành Cổng thông tin điện tử Hiệp định thương mại tự do của Việt Nam (FTAP) nhằm kết nối doanh nghiệp với các cơ quan quản lý nhà nước trong quá trình thực hiện các FTA.

#### **d) Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế hậu Covid-19 và phát triển bền vững**

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 11/3/2023 của UBND tỉnh về thúc đẩy phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Kế hoạch số 147/KH-UBND ngày 21/7/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi triển khai thực hiện Nghị quyết số 45/NQ-CP ngày 31/3/2023 và Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 21/4/2023 của Chính phủ về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đến năm 2025.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 04/8/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 54/NQ-CP ngày 12/4/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021-2025 và Quyết định số 168/NQ-CP ngày 29/12/2022 của Chính phủ và Chương trình hành động số 28-CTr/TU ngày 14/02/2023 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi về thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 03/11/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng

Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ các dự án, công trình trọng điểm, huy động tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư cho phát triển kinh tế. Đặc biệt, tăng cường mở rộng liên kết vùng, phát triển các ngành, lĩnh vực tạo sự liên kết chặt chẽ hình thành chuỗi giá trị trong sản xuất, kinh doanh nhằm đẩy mạnh thu hút đầu tư, tiêu thụ hàng hóa và khai thác hiệu quả tiềm năng và lợi thế để phát triển kinh tế.

- Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu sản xuất công nghiệp theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp chế biến, giảm tỷ trọng công nghiệp khai thác, ưu tiên phát triển mạnh các ngành, sản phẩm công nghiệp có hàm lượng khoa học công nghệ, giá trị gia tăng cao; xây dựng lộ trình thay thế công nghệ lạc hậu, thu hút đầu tư các dự án sử dụng công nghệ cao đầu tư vào lĩnh vực chế biến. Phát triển công nghiệp phụ trợ, công nghiệp chế biến và sản xuất sản phẩm gắn với du lịch.

- Đẩy mạnh xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại cả về kinh tế và xã hội, trong đó ưu tiên phát triển hạ tầng giao thông, hạ tầng các khu, cụm công nghiệp và hạ tầng ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông... phù hợp với định hướng, tạo không gian phát triển mới.

- Đẩy mạnh thu hút đầu tư, hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh. Khuyến khích các phương thức đầu tư, mô hình kinh doanh mới, xanh, ít phát thải, có sự tham gia của các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài, đầu tư tư nhân. Bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của doanh nghiệp đầu tư; bảo đảm hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, nhà đầu tư và người lao động.

- Phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo nhằm tạo bút phá nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Triển khai hiệu quả các Chương trình kế hoạch năm năm và hàng năm của UBND tỉnh thực hiện Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030; Chiến lược Sở hữu trí tuệ quốc gia đến năm 2030; Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021 – 2030.

- Tiếp tục đề xuất và thực hiện hiệu quả các biện pháp hỗ trợ doanh nghiệp phục hồi sản xuất kinh doanh, khắc phục các tác động tiêu cực của dịch bệnh Covid 19. Xây dựng phương án phục hồi thị trường lao động giai đoạn hậu Covid 19, đảm bảo nguồn nhân lực cho doanh nghiệp phục hồi sản xuất, nhất là nhóm doanh nghiệp tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu.

- Thực hiện tốt công tác phát triển nguồn nhân lực, nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp, chú trọng đào tạo nhân lực số, lao động có kỹ năng, trình độ chuyên môn kỹ thuật cao, sẵn sàng đón nhận xu hướng chuyển dịch chuỗi cung ứng đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế.

- Tăng cường công tác quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu; chú trọng phát

triển bền vững, xác định rõ và tập trung thực hiện đồng bộ, hài hòa các mục tiêu về kinh tế, xã hội và môi trường; thực hiện tốt các cam kết quốc tế liên quan đến môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

**đ) Hội nhập toàn diện trên các lĩnh vực văn hóa xã hội, khoa học công nghệ, an ninh quốc phòng**

- Thực hiện tốt công tác dự báo, phân tích, đánh giá và nhận định đúng, đầy đủ, kịp thời tình hình thế giới và khu vực, nhất là những biến động lớn ảnh hưởng trực tiếp đến nước ta để kiến nghị các cơ quan Trung ương có những quyết sách và hành động nhanh chóng, quyết liệt và phù hợp; gắn kết hài hòa giữa hội nhập quốc tế với đổi mới trong nước; phát huy tối đa và kết hợp chặt chẽ, hiệu quả các nguồn lực trong và ngoài nước.

- Tăng cường nghiên cứu, tìm hiểu các xu thế phát triển, các sáng kiến mới, chính sách và kinh nghiệm của các quốc gia trong quá trình hội nhập, đặc biệt là các quốc gia đang thực thi hiệu quả các cam kết hội nhập quốc tế.

- Thực hiện thí điểm cơ chế, chính sách mới, đặc thù về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh. rà soát, cơ cấu lại các chương trình, nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo hướng tập trung triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, nghiên cứu ứng dụng. Quan tâm đến các sản phẩm OCOP, sở hữu trí tuệ, đăng ký bảo hộ nhãn hiệu các sản phẩm chủ lực, các sản phẩm OCOP, phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ thân thiện với môi trường, theo chuỗi giá trị đáp ứng nhu cầu của thị trường và người tiêu dùng. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu ứng dụng công nghệ vào sản xuất phù hợp với những đặc thù và lợi thế riêng của tỉnh.

- Mở rộng và dân đi vào chiều sâu các hoạt động hội nhập trong lĩnh vực khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, từ nghiên cứu cơ bản đến nghiên cứu ứng dụng; khoa học xã hội nhân văn, khoa học tự nhiên, nghiên cứu liên ngành, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, đo lường chất lượng; chuyển giao công nghệ, thúc đẩy quá trình đổi mới công nghệ,... để phục vụ có hiệu quả hơn cho các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Hoàn thiện thể chế, bảo đảm củng cố quốc phòng, bảo vệ an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội tại địa phương; tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; phân cấp, phân quyền trên cơ sở bảo đảm tính kiểm tra, giám sát của cơ quan nhà nước cấp trên.

- Giữ vững an ninh chính trị, nắm chắc tình hình, chủ động giải quyết mọi tình huống, không để bị động, bất ngờ; kiên quyết đấu tranh làm thất bại âm mưu và hoạt động chống phá của các thế lực thù địch; bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa; bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu, công trình trọng điểm, các sự kiện chính trị, văn hóa, xã hội. Bảo đảm trật tự an toàn xã hội, kiềm chế và giảm tội phạm, chấp hành nghiêm pháp luật. Tăng cường tiềm lực quốc phòng, xây dựng lực lượng bảo vệ biên giới quốc gia đồng bộ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; bảo vệ vững chắc đường biên, mốc giới. Thực hiện tốt phong trào Toàn dân bảo

vệ an ninh Tổ quốc; tích cực tuyên truyền để giảm thiểu tai nạn giao thông và phòng chống các tai tệ nạn xã hội.

## 2. Phân công nhiệm vụ

*(Chi tiết theo Phụ lục phân công nhiệm vụ đính kèm)*

## III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện được đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật; chủ động sử dụng các nguồn kinh phí được bố trí, lồng ghép các chương trình để triển khai thực hiện Kế hoạch.

2. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, hàng năm cùng với thời gian lập dự toán, các cơ quan, đơn vị chủ động xây dựng dự toán kinh phí chi tiết cho từng nội dung gửi Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo phân cấp ngân sách và khả năng cân đối ngân sách để triển khai thực hiện

## IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ trước ngày 15 tháng 11 hàng năm, hoặc đột xuất theo yêu cầu của UBND tỉnh, gửi báo cáo kết quả về Sở Công Thương để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Công Thương theo quy định.

2. Giao Sở Công Thương theo dõi, đôn đốc các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch này.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có nội dung cần điều chỉnh, bổ sung hoặc phát sinh vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan kịp thời có văn bản gửi Sở Công Thương tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 05/7/2023 của Chính phủ về nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế, thúc đẩy kinh tế phát triển nhanh và bền vững giai đoạn 2023-2030 của tỉnh Quảng Ngãi./.

### Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Đài PTTH Quảng Ngãi, Báo Quảng Ngãi;
- VPUB: CVP, PCVP, KTTH, CBTH;
- Lưu: VT, KTN (Inphong553)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Phước Hiền


**PHỤ LỤC**  
**MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT VỀ NÂNG CAO**  
**HIỆU QUẢ HỘI NHẬP KINH ĐỘ QUỐC TẾ, THỨC ĐẦY KINH TẾ PHÁT TRIỂN NHANH VÀ BỀN VỮNG**  
**GIẢI ĐOÀN 2023-2030 CỦA TỈNH QUẢNG NGÃI**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 03 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

**NỘI DUNG CÔNG VIỆC**

STT	CẢI CÁCH, HOÀN THIỆN THỂ CHẾ KINH TẾ	ĐƠN VỊ		THỜI GIAN THỰC HIỆN
		CHỦ TRÌ	PHỐI HỢP	
1	Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành để chủ động thực hiện hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật, tình hình thực tế và đặc biệt là cam kết trong các Hiệp định FTA thế hệ mới.	- Các Sở, Ban, ngành và các cơ quan, đơn vị liên quan	Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên
2	Rà soát, đánh giá các văn bản do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành còn hiệu lực thi hành với các yêu cầu, nghĩa vụ phải thực hiện theo các FTA.	- Các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
3	Nâng cao chất lượng thẩm định văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh để đảm bảo phù hợp với các cam kết của Việt Nam.	Số Tư pháp	Các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
4	Tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện Quyết định số 216/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa	Số Tư pháp	- Các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị	Hàng năm



	bản tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 29/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi”.		liên quan	
5	Tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) và Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX).	Sở Nội vụ	- Các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm
6	Triển khai mạnh mẽ cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, dịch vụ công trực tuyến, nhất là các thủ tục liên quan đến đầu tư, xuất nhập khẩu, thuế,... và cắt giảm các điều kiện kinh doanh bất hợp lý, các thủ tục không cần thiết để đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong quá trình tra cứu và thực thi.	Văn phòng UBND tỉnh	- Các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm
<b>II</b>	<b>Cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh</b>			
I	Rà soát các cơ chế, chính sách nhằm tăng cường thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp; đồng thời thực hiện hiệu quả Đề án Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2022-2025 được UBND tỉnh Quảng Ngãi phê duyệt tại Quyết định số 1325/QĐ-UBND ngày 30/12/2021	Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Thông tin và Truyền thông, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Ngân hàng Nhà nước –Chi nhánh	- Các cơ quan liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Hàng năm

		tỉnh Quảng Ngãi		
2	Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch 105/KH-UBND ngày 10/5/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về thực hiện Quyết định số 308/QĐ-TTg ngày 28/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược hợp tác đầu tư nước ngoài giai đoạn 2021-2030.	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi	Các Sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Hàng năm
3	Xây dựng và thực hiện có hiệu quả các chương trình xúc tiến đầu tư hàng năm của tỉnh; tích cực hỗ trợ các đoàn khách nước ngoài đến thăm, làm việc, tìm hiểu đầu tư tại tỉnh; kêu gọi thu hút đầu tư vào các ngành, lĩnh vực trọng điểm, có thế mạnh của tỉnh; tăng cường các biện pháp, cơ chế khuyến khích, định hướng doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài kết nối với doanh nghiệp trong nước, góp phần vào hình thành phát triển chuỗi cung ứng.	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi	Các Sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên
4	Tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về môi trường, chính sách, tiềm năng và cơ hội đầu tư; hỗ trợ doanh nghiệp và nhà đầu tư thông qua cung cấp thông tin và tổ chức tập huấn về năng lực xúc tiến đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi	Các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm
5	Theo dõi, tổng hợp số liệu đầu tư của các nước tham gia FTA với Việt Nam để cung cấp cho Sở Công Thương tổng hợp, báo cáo Bộ Công Thương theo quy định	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm
6	Tăng cường công tác “xúc tiến đầu tư tại chỗ” thông qua tạo môi trường đầu tư kinh doanh thông thoáng, thuận lợi để các doanh nghiệp FDI đầu tư mang lại hiệu quả và triển khai đầu tư mở rộng;	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý	Các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên

	<p>đồng thời thông qua các doanh nghiệp FDI sẽ giới thiệu các đối tác, doanh nghiệp nghiên cứu đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Phối hợp các nhà đầu tư kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp trong việc xúc tiến kêu gọi đầu tư. Đồng thời, đầu tư, phát triển Khu Kinh tế Dung Quất đồng bộ về công nghiệp; dịch vụ; thương mại; tài chính; văn hóa - xã hội; du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí cao cấp; gắn phát triển kinh tế - xã hội với an ninh quốc phòng. Đầu tư phát triển đồng bộ và hiện đại hệ thống kết cấu hạ tầng trong các đô thị theo hướng đô thị xanh, đô thị thông minh, đạt tiêu chuẩn cao; hướng đến đô thị biển, đô thị biển đảo phát triển thịnh vượng, bền vững.</p>	<p>KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi.</p>	<p>phó và các cơ quan, đơn vị liên quan</p>	
7	<p>Triển khai Kế hoạch số 169/KH-UBND ngày 20/9/2023 của UBND tỉnh về kế hoạch triển khai Chương trình hành động thực hiện Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa đến năm 2030 của tỉnh Quảng Ngãi</p>	<p>Sở Công Thương</p>	<p>Các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan</p>	<p>Hàng năm</p>
8	<p>Triển khai Chương trình khuyến công; Chương trình xúc tiến thương mại; Chương trình phát triển thương mại điện tử của tỉnh (trong đó khuyến khích, hỗ trợ các nhà máy, cơ sở sản xuất đầu tư chiều sâu, đổi mới công nghệ, thiết bị hiện đại, phù hợp; sản xuất phát triển các sản phẩm sạch, thân thiện với môi trường, khuyến khích sử dụng nguồn nguyên liệu tái sinh)</p>	<p>Sở Công Thương</p>	<p>Các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan</p>	<p>Hàng năm</p>
9	<p>Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021 – 2030; Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030 được Chủ tịch UBND tỉnh ban hành tại Quyết định số 2141/QĐ-UBND ngày 24/12/2021;</p>	<p>Sở Khoa học và Công nghệ</p>	<p>Các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan</p>	<p>Trong giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030</p>

	Chương trình chuyên giao, đổi mới công nghệ, phát triển thị trường khoa học – công nghệ và doanh nghiệp khoa học – công nghệ tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030 được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2103/QĐ-UBND ngày 22/12/2021.			
	Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 09/10/2020 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 169/KH-UBND ngày 09/12/2021 về phát triển chính quyền điện tử hướng đến Chính quyền số tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 189/KH-UBND ngày 09/12/2022 về Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi năm 2023	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm
10	Đẩy mạnh thông tin tuyên truyền về hội nhập kinh tế quốc tế nhằm tạo sự đồng thuận của các tầng lớp nhân dân về các chủ trương chính sách của Đảng và nhà nước về hội nhập kinh tế quốc tế	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm
12	Tiếp tục thực hiện hiệu quả các nhóm giải pháp trong Đề án “Nhận diện khó khăn, thách thức và giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Quảng Ngãi hội nhập quốc tế giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030” ban hành kèm theo Quyết định số 233/QĐ-UBND ngày 22/02/2023 của UBND tỉnh	Sở Ngoại vụ	- Các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan	2023-2030
<b>III</b>	<b>Thực thi hiệu quả các FTA</b>			
1	Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Quyết định số 136/QĐ-UBND ngày 28/2/2019 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình	Sở Công Thương	- Các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành	Hàng năm

	<p>Dương (CPTPP) trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 1430/QĐ-UBND ngày 24/9/2020 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (EVFTA) của tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 1148/QĐ-UBND ngày 05/8/2021 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len (UKVFTA) trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 17/02/2022 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác kinh tế Toàn diện khu vực (Hiệp định RCEP) trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.</p>		<p>phố và các cơ quan, đơn vị liên quan</p>	
2	<p>Tập trung triển khai có hiệu quả: Đề án “Nâng cao năng lực về phòng vệ thương mại trong bối cảnh tham gia các FTA thế hệ mới”.</p>	<p>Sở Công Thương</p>	<p>- Các cơ quan thuộc Bộ Công thương</p> <p>- Các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan</p>	<p>Hàng năm</p>
3	<p>Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, phổ biến, cập nhật các thông tin về tình hình hội nhập kinh tế quốc tế hướng dẫn cụ thể các quy định, thủ tục, chính sách xuất nhập khẩu để doanh nghiệp và người dân nắm bắt, hiểu biết bằng nhiều hình thức khác nhau: phương tiện truyền thông, các chương trình phát thanh và truyền hình, trang thông tin điện tử, báo chí, in ấn các ấn phẩm, tài liệu, cẩm nang.</p>	<p>Sở Công Thương</p>	<p>Các Sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố</p>	<p>Hàng năm</p>
4	<p>Tổ chức các hội thảo, hội nghị, tập huấn phổ biến các cam kết hội nhập kinh tế quốc tế, thực thi cam kết thương mại, các quy định</p>	<p>Sở Công Thương</p>	<p>Các Sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố</p>	<p>Hàng năm</p>

	thị trường (an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc, tiêu chuẩn kỹ thuật, ứng dụng thương mại điện tử,...) theo hướng sát với thực tế, đúng đối tượng, tập trung vào các nhu cầu của doanh nghiệp, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc giúp doanh nghiệp đáp ứng tiêu chuẩn, quy định của thị trường các nước xuất nhập khẩu.		thị xã, thành phố	
5	Tham dự, thông tin và hỗ trợ kịp thời cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất và người dân tham gia các chương trình, hội nghị, hội thảo, tập huấn, các chương trình xúc tiến thương mại do các Bộ, ngành, cơ quan liên quan tổ chức nhằm nâng cao kiến thức, năng lực trong việc tìm hiểu, thực hiện công tác hội nhập kinh tế quốc tế.	Sở Công Thương	Các Sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên
6	Thu thập và cung cấp thông tin cho doanh nghiệp về các quy định xuất nhập khẩu hàng hóa, rào cản kỹ thuật. Năm bắt các vướng mắc, khó khăn của doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất kinh doanh xuất nhập khẩu nhằm đề xuất các cơ quan có thẩm quyền phương hướng giải quyết kịp thời.	Sở Công Thương	Các Sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên
7	Tiếp nhận và vận hành Cổng thông tin điện tử Hiệp định thương mại tự do của Việt Nam (FTA) nhằm kết nối doanh nghiệp với các cơ quan quản lý nhà nước trong quá trình thực hiện các FTA.	Sở Công Thương	- Bộ Công Thương - Các Sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	2023-2030
8	Thực hiện có hiệu quả công tác ngoại giao kinh tế theo Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 08/6/2023 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 20/02/2023 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ giai đoạn 2022-2026 thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW ngày 10/8/2022 của Ban Bí thư về công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển đất nước đến năm 2030; trong đó phối hợp tăng cường xúc tiến vận động, thu hút, kết nối đầu tư, thương mại, du lịch, viện trợ nước ngoài; kết nối, trao đổi với các cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam ở nước ngoài, cơ quan đại diện ngoại giao các nước tại Việt Nam, các cơ quan, tổ chức quốc tế để tổ chức các hoạt động đối ngoại, quảng bá hình	Sở Ngoại vụ	- Bộ Ngoại giao - Các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm

	ảnh địa phương; hỗ trợ doanh nghiệp quảng bá và giới thiệu sản phẩm kết nối, tìm kiếm cơ hội mở rộng thị trường quốc tế.			
<b>IV</b>	<b>Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế hậu Covid-19 và phát triển bền vững</b>			
1	<p>Tham mưu UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh phối hợp với các Bộ, ban ngành Trung ương nghiên cứu và dự báo tình hình kinh tế - xã hội trong và ngoài nước có tác động đến tỉnh; kịp thời ban hành các chủ trương, chính sách, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trên cơ sở phát huy tốt các tiềm năng, nội lực và tranh thủ hiệu quả các nguồn lực huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật</p> <p>- Tổ chức các buổi hội nghị gặp gỡ, đối thoại doanh nghiệp và các hiệp hội doanh nghiệp để kịp thời lắng nghe, giải đáp, hướng dẫn, hỗ trợ cho các doanh nghiệp.</p> <p>- Tiếp tục thực hiện quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh của người dân, doanh nghiệp tại Công điện số 470/CD-TTg ngày 26/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ.</p>	Sở Kế hoạch và Đầu tư	- Các Sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Hàng năm
2	<p>Tăng cường năng lực hội nhập quốc tế trong việc xây dựng thương hiệu cho các sản phẩm nông sản chủ lực quốc gia, chủ lực cấp tỉnh và đặc sản địa phương gắn với chỉ dẫn địa lý, chất lượng cao, đảm bảo an toàn thực phẩm, thân thiện với môi trường theo Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025 tại Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 18/02/2022 của UBND tỉnh; thúc đẩy tăng trưởng kim ngạch xuất khẩu các sản phẩm nông lâm thủy sản, tham gia toàn diện và bền vững vào chuỗi cung ứng nông</p>	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
3		Sở Nông nghiệp và PTNT	Các Sở: Công Thương, Ngoại vụ, Khoa học và Công nghệ, Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ	Thường xuyên

	lâm thủy sản, đáp ứng các quy định của thị trường nhập khẩu tại Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 04/4/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án thúc đẩy xuất khẩu nông lâm thủy sản đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.		quan, đơn vị liên quan	
4	Triển khai Kế hoạch Chuyển đổi số nông nghiệp, phát triển các mô hình nông nghiệp thông minh ứng dụng công nghệ số.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm
5	Tiếp tục triển khai có hiệu quả Chiến lược hội nhập quốc tế về lao động và xã hội đến năm 202, tầm nhìn đến năm 2030 được UBND tỉnh ban hành tại Quyết định số 1247/QĐ-UBND ngày 06/8/2018; Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi được UBND tỉnh ban hành tại Quyết định số 788/QĐ-UBND ngày 21/6/2022	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	Các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm
6	Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 17/4/2023 của UBND tỉnh về triển khai Nghị quyết số 06/NQ-CP ngày 10/01/2023 của Chính phủ về phát triển thị trường lao động linh hoạt, hiện đại, hiệu quả, bền vững và hội nhập nhằm phục hồi nhanh kinh tế-xã hội trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	Các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
7	Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 48/NQ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ về Chiến lược khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên, bảo vệ môi trường biển và hải đảo đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 16/5/2023 của UBND tỉnh; Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo Kế	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm



	hoạch số 118/KH-UBND ngày 28/7/2022 của UBND tỉnh			
8	Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh thực hiện công tác bảo vệ môi trường, sử dụng hợp lý hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, sử dụng công nghệ sản xuất thân thiện với môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm
V	<b>Hội nhập toàn diện trên các lĩnh vực văn hóa xã hội, khoa học công nghệ, an ninh quốc phòng</b>			
1	Tiếp tục triển khai hiệu quả Kế hoạch thực hiện Chiến lược Ngoại giao văn hóa đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định 407/QĐ-UBND ngày 01/4/2022	Sở Ngoại vụ	Các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
2	Tiếp tục tăng cường hợp tác hữu nghị với các địa phương có quan hệ hợp tác với tỉnh, chủ động và tích cực mở rộng quan hệ với các đối tác mới trong số các đối tác quan trọng của Việt Nam, góp phần tạo nền tảng vững chắc cho quan hệ song phương giữa tỉnh với nước ngoài; xúc tiến thiết lập quan hệ hữu nghị hợp tác với các tỉnh, thành phố nước ngoài có nhiều điểm tương đồng với tỉnh và có tiềm năng, thế mạnh trong việc hợp tác phát triển kinh tế, trọng tâm là Nhật Bản và Hàn Quốc theo Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 07/4/2023 về thiết lập và đẩy mạnh quan hệ hữu nghị hợp tác giữa tỉnh Quảng Ngãi với các địa phương của Hàn Quốc giai đoạn 2023-2025 và Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 06/4/2023 về thiết lập và đẩy mạnh quan hệ hữu nghị hợp tác giữa tỉnh Quảng Ngãi với các địa phương của Hàn Quốc giai đoạn 2023-2025.	Sở Ngoại vụ	Các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên

3	<p>Đẩy mạnh các hoạt động thông tin, tuyên truyền đối ngoại quảng bá hình ảnh đất nước, con người, văn hóa Quảng Ngãi; tích cực tổ chức các hoạt động truyền thông, tiếp xúc với thông tấn báo chí có uy tín của nước ngoài; qua đó chủ động và tích cực đẩy mạnh giới thiệu về tỉnh đến cộng đồng quốc tế, vận động và thu hút các nguồn lực từ bên ngoài, phục vụ hiệu quả mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.</p>	<p>Sở Ngoại vụ, Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Quảng Ngãi, Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Ngãi</p>	<p>Các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan</p>	<p>Thường xuyên</p>
4	<p>Tăng cường xây dựng và triển khai các loại hình, mô hình, phương thức hoạt động ngoại giao văn hóa, văn hóa đối ngoại đa dạng, hiệu quả để giới thiệu, quảng bá về tỉnh; bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa của tỉnh như Văn hóa Sa Huỳnh gắn với phát triển bền vững của Quảng Ngãi theo tinh thần Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 10/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh triển khai Chiến lược văn hóa đối ngoại của Việt Nam và Chiến lược Ngoại giao văn hóa đến năm 2030.</p>	<p>Sở Ngoại vụ; Sở Văn hóa – Thể thao và Du lịch</p>	<p>Các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan</p>	<p>Thường xuyên</p>
5	<p>Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 160/KH-UBND ngày 21/8/2023 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình tổng thể về phát triển văn hóa Việt Nam giai đoạn 2023 –2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi</p>	<p>Sở Văn hóa – Thể thao và Du lịch</p>	<p>Các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan</p>	<p>2023-2025</p>
6	<p>Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 23/3/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Kết luận 635-KL/TU ngày 01/11/2021 của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ năm khóa XX về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 19/10/2016 của Tỉnh ủy về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Quảng Ngãi đáp ứng yêu cầu đổi mới, hội nhập và phát triển bền vững</p>	<p>Sở Văn hóa – Thể thao và Du lịch</p>	<p>Các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan</p>	<p>Hàng năm</p>
7	<p>Tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới sáng tạo; đổi mới thiết bị - công nghệ; đẩy mạnh hoạt động sở hữu trí tuệ, công tác quản lý</p>	<p>Sở Khoa học và Công nghệ</p>	<p>Các Sở, Ban, ngành, Ủy</p>	<p>Hàng năm</p>

	nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng;... để hỗ trợ quá trình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.		ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan	
8	Hướng dẫn, hỗ trợ và khuyến khích các doanh nghiệp, hợp tác xã đăng ký nhãn hàng hóa, đăng ký nhãn hiệu, xây dựng, thương hiệu, chứng nhận chất lượng, đăng ký mã số vạch, truy xuất nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa theo quy định của pháp luật. Từng bước ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, đặc biệt là sản phẩm nông sản từ đầu vào đến khâu lưu thông, phân phối nông sản góp phần tăng sức cạnh tranh, nâng cao giá trị sản phẩm.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Hàng năm
9	Chủ động triển khai các biện pháp bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế. Đẩy mạnh công tác nắm tình hình, tham mưu chiến lược, tham mưu chuyên ngành phục vụ hội nhập kinh tế quốc tế; tiếp tục triển khai có hiệu quả Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 05/01/2017 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm an ninh kinh tế trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập kinh tế quốc tế	Công an tỉnh	Các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
10	Tăng cường công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự; phối hợp với các cơ quan liên quan thúc đẩy hoàn thành các nội dung thuộc Đề án số 06/ĐA-CP của Chính phủ về “Đẩy mạnh ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ phát triển kinh tế, xã hội và chuyển đổi số quốc gia”; tham gia xây dựng, triển khai chiến lược an toàn, an ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030; phối hợp bảo đảm an toàn hệ thống dữ liệu và dữ liệu cá nhân trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế.	Công an tỉnh	Các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên